**Toán:**

**Bài 75: ÔN TẬP VỀ THỜI GIAN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Củng cố kỹ năng xem lịch, xem đồng hồ chỉ giờ đúng, nhận biết các thời điểm trong sinh hoạt hàng ngày.

- Phát triển các năng lực toán học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy tính, ti vi.

- Mặt đồng hồ có thể quay được kim dài và kim ngắn.

- Phiếu bài tập, tranh tình huống như trong sách giáo khoa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu:**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn mấy giờ”.  - GV nhận xét.  - Giới thiệu bài học – Ghi bảng  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Bài 1:**  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm bàn: 1 HS hỏi – 1 HS trả lời và ngược lại.  - Gọi đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp.  - GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ: Làm thế nào em đọc được giờ trên đồng hồ?  **Bài 2:**  - Gọi HS nêu yêu cầu.  - Hướng dẫn HS làm bài.  - GV khuyến khích HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp:  + Sắp xếp lại thứ tự hoạt động theo thời gian cho hợp lí.  + Nói về hoạt động của bản thân tại thời điểm trên mỗi đồng hồ đó.  - Gọi đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét.  **Bài 3:**  - Gọi HS nêu yêu cầu a  - GV yêu cầu HS lấy mặt đồng hồ để trước mặt.  - Hướng dẫn HS quay kim đồng hồ tương ứng với hoạt động trong tranh.  - Gv theo dõi, giúp đỡ.  - Gọi HS nêu yêu cầu b.  - Cho HS chia sẻ trong nhóm bàn.  - Yêu cầu HS nêu tình huống đố bạn quay kim đồng hồ chỉ giờ tương ứng, chẳng hạn buổi tối tớ đi ngủ lúc 9 giờ.  - GV theo dõi, nhận xét.  **Bài 4:**  - Gọi HS nêu yêu cầu.  - Cho HS làm việc theo nhóm bàn.  - GV chữa bài:  1) Ngày 2 tháng 9 là thứ năm: Ngày Quốc Khánh của nước CHXHCN Việt Nam.  2) Ngày 8 tháng 3 là thứ hai; Ngày Quốc tế Phụ nữ.  3) Ngày 19 tháng 5 là thứ tư : Ngày sinh nhật Bác Hồ.  4) Ngày 10 tháng 10 là chủ nhật : Ngày giải phóng Thủ đô.  **3.Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  **Bài 5**  - HS có thể liên hệ với bản thân và trả lời một trong những câu hỏi sau : Nếu không có lịch và không có đồng hồ thì cuộc sống của chúng ta sẽ ra sao ? Em biết những loại lịch nào ? Những loại đồng hồ nào ? Ngày xưa khi chưa có lịch và đồng hồ người ta làm gì để nhận biết thời gian ?  **4. Hoạt động củng cố, nối tiếp:**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Về nhà, đọc và làm lại các bài tập đã học. | HS quay kim đồng hồ và đố bạn đọc giờ.  - HS nhắc lại tên bài.  - HS đặt câu hỏi và trả lời theo nhóm bàn. Ví dụ:  - Hỏi: Đồng hồ chỉ mấy giờ?  - Trả lời: Đồng hồ chỉ 1 giờ. ….  - Các nhóm chia sẻ.  - HS nêu: Quan sát kim dài và kim ngắn: Kim dài chỉ số 12, kim ngắn chỉ số 1, nên ta biết đồng hồ chỉ 1 giờ.   * HS nêu.   - HS thực hiện các thao tác sau:  + Đọc giờ đúng trên mỗi đồng hồ.  + Đọc thông tin dưới bức tranh để chọn đồng hồ thích hợp với mỗi tranh vẽ.  - Nói cho bạn nghe kết quả.  - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp.  - HS nêu yêu cầu.  - HS lấy đồng hồ.  a) HS quan sát, quay kim ngắn trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ thời gian tương ứng với hoạt động trong tranh, chẳng hạn: Buổi chiều, Mai giúp mẹ nấu cơm lúc 6 giờ nên quay kim ngắn chỉ số 6.  - HS nêu yêu cầu.  b) Chia sẻ với bạn: Buổi chiều, em thường làm gì lúc 6 giờ?  - HS đố nhau và quay kim đồng hồ.  - HS làm việc theo nhóm bàn:  + Chỉ vào từng tờ lịch đọc cho bạn nghe.  + Quan sát các tờ lịch trong bài đặt câu hỏi và trả lời theo cặp:  1) Ngày 2 tháng 9 là thứ năm;  2) Ngày 8 tháng 3 là thứ hai;  3) Ngày 19 tháng 5 là thứ tư ;  4) Ngày 10 tháng 10 là chủ nhật.  - Nói với bạn về những sự kiện em biết gắn với những ngày nói trên.  - HS tự liên hệ  - HS nêu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………